TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ L, TỈNH LÀO CAI	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Bản án số: 30 /2023/HS-ST Ngày: 12 /4/ 2023	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ L, TỈNH LÀO CAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:*Bà Nguyễn Thị Kim Dung

*Các Hội thẩm nhân dân:*Ông Lê Văn Mạnh

Ông Vũ Thành Giang

- Thư ký phiên tòa: Ông Nhâm Đình Mạnh – Là thư ký Tòa án nhân dân thành phố L, tỉnh Lào Cai

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dânthành phố L, tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa: Bà Ngô Thị Kim Thoa – Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố L, tỉnh Lào Cai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩmthụ lý số: 16/2023/TLST-HS ngày 03 tháng 3 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 21/2023/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 3 năm 2023 đốivới bị cáo:

Họ và tên: Dương Thị G- Giới tính: Nữ, Tên gọi khác: Không; Sinh ngày: 10/10/1979, tại thành phố L, tỉnh Lào Cai; Nơi thường trú: Tổ 1, phường Lào Cai, thành phố L, tỉnh Lào Cai; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 02/12; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không. Tiền án: 02 (Tại bản án số 54/2019/HSST ngày 18/9/2019 của Tòa án nhân dân huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ xử phạt Dương Thị G06 năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Tại bản án số 49/2021/HSST ngày 27/5/2021 của Tòa án nhân dân thành phố L, tỉnh Lào Cai xử phạt 08 năm 03 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy"). Tiền sự: Không; Con ông Dương Văn Lợi và bà Trần Thúy Hòa; Chồng Nguyễn Ngọc Báu, sinh năm 1973 (đã ly hôn). Bị cáo có 03 con, lớn sinh năm 2001, nhỏ sinh năm 2020. Hiện đang ở cùng mẹ tại Tổ 1, phường Lào Cai, thành phố L, tỉnh Lào Cai. Bị cáo Dương Thị Gbị cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 29/12/2022 tại phường Lào Cai, thành phố L, tỉnh Lào Cai. Có mặt tại phiên tòa

NHẬN THẤY:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào hồi 23 giờ 25/12/2022 Dương Thị Gđi bộ ra khu vực đường Triệu Quang Phục thuộc tổ 1, phường Lào Cai, thành phố L để tìm nơi sử dụng ma túy thì bị tổ Công tác của Công an phường Lào Cai kiểm tra, bắt giữ. Trước sự có mặt của người chứng kiến Dương Thị Gtự lấy từ dưới lòng bàn chân phải, phía trên chiếc dép đang đi ra giao nộp cho tổ công tác 01 (một) gói giấy bạc được quấn ngoài bằng lớp nilon màu đen, mở kiểm tra bên trong có chứa 05 (năm) gói giấy bạc màu trắng, bên trong mỗi gói đều chứa chất bột khô, màu trắng, vón cục. Dương Thị Gkhai nhận đây là gói ma túy Heroine của Giang mang đi với mục đích để sử dụng. Tổ công tác dẫn giải Dương Thị Gcùng toàn bộ vật chứng về trụ sở Công an phường Lào Cai để lập biên bản bắt người phạm tội quả tang theo quy định. Ngoài ra còn tạm giữ của Dương Thị Gsố tiền ngân hành nhà nước Việt Nam 1.000.000 đồng (một triệu).

Về nguồn gốc số ma túy Dương Thị Gkhai nhận: Khoảng 17 giờ 00 ngày 25/12/2022, Dương Thị Gmột mình đi bộ đến khu vực đầu cầu Cốc Lếu thuộc tổ 1, phường Cốc Lếu, thành phố L gặp một người nam giới không quen biết đứng ở ven đường. Dương Thị Ghỏi "Có hàng không, lấy cho tôi ba trăm", người nam giới trả lời "Có, đưa tiền đây", Dương Thị Glấy 300.000 đồng (ba trăm nghìn), từ trong túi quần phía trước, bên phải ra đưa cho người nam giới. Người này cầm tiền rồi đưa cho Dương Thị G01 (một) gói nilon màu đen, bên trong chứa 05 (năm) gói giấy bạc, biết bên trong là ma túy nên Giang cất vào túi quần bên trái đang mặc rồi đi bộ về nhà.

Kết luận giám định số 22/GĐMT, ngày 28/12/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai kết luận: 0,56 (không phẩy năm sáu) gam chất bột khô, màu trắng, vón cục gửi đến giám định là loại chất ma túy Heroine

Cáo trạng số 18/CT-VKSTPLC ngày 03 tháng 3 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố L, tỉnh Lào Cai truy tố bị cáo Dương Thị Gvề tội *"Tàng trữ trái phép chất ma tuý*" theo điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội: Giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Dương Thị Gvề tội "*Tàng trữ trái phép chất ma tuý"* và đề nghị Hội đồng xét xử. Tuyên bố bị cáo Dương Thị Gphạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma tuý"*. Áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 ; Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Dương Thị Gtừ 05 năm 06 tháng đến 06 năm tù. Áp dụng Điều 55, Điều 56, Điều 104 tổng hợp hình phạt theo quy định của pháp luật. Áp dụng khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự phạt bị cáo 5.000.000 đồng sung quỹ Nhà nước. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm a khoản 2, khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy 0,46 (không phẩy bốn mươi sáu) gam chất ma túy Heroine còn lại sau trích mẫu giám định cùng toàn bộ niêm phong cũ được tái niêm phong bằng bì thư in sẵn của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai; Tạm giữ 1.000.000 đồng để đảm bảo thi hành án. Tuyên án phí và quyền kháng cáo cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Dương Thị Gnói lời sau cùng: Bị cáo biết hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, bị cáo không có ý kiến tranh luận gì với luận tội của Viện kiểm sát đồng ý với mức hình phạt của Viện kiểm sát nhân dân thành phố L, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét tiền phạt 5.000.000 đồng đại diện viện kiểm sát đề nghị vì bị cáo không có tài sản riêng .

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố L, Điều tra viên,Viện kiểm sát nhân dân thành phố L, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Bị cáo Dương Thị Gkhai nhận ngày 25/12/2022 bị cáo có hành vi tàng trữ 0,56 (không phẩy năm sáu)gam chất ma túy Heroine mục đích bị cáo mua về sử dụng cho bản thân thì bị bắt giữ. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với bản kết luận giám định và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy đã có đủ căn cứ kết luận hành vi tàng trữ 0,56 (không phẩy năm sáu)gam ma túy Hêrôin của bị cáo Giang đã cấu thành tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*. Do hai lần phạm tội trước của bị cáo chưa được xóa án tích, trường hợp của bị cáo là tái phạm nguy hiểm nên lần phạm tội bị cáo được quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Bị cáo là người có sức khỏe, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Nhận thức rõ pháp luật nghiêm cấm mọi hành vi tàng trữ, sử dụng, mua bán trái phép chất ma túy nhưng bị cáo thiếu ý thức chấp hành pháp luật, thiếu rèn luyện bản thân, coi thường pháp luật, để có ma túy sử dụng cho bản thân, bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý các chất ma tuý của Nhà nước, gây mất trật tự trị an trên địa bàn thành phố L, vì vậy cần phải xử lý bị cáo nghiêm minh trước pháp luật, có một mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo Dương Thị Gkhông có tình tiết tăng nặng.

Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo. Đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự mà bị cáo được hưởng, để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt là phù hợp với quy định của pháp luật.

Tuy nhiên bị cáo có nhân thân xấu; Tại Bản án số 69/HSST ngày 10/12/2002 của Tóa án nhân dân thị xã Lào Cai xử phạt Dương Thị G30 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".Tại Bản án số 65/2007/HSST ngày 03/8/2007 của Tóa án nhân dân thành phố L xử phạt Dương Thị G02 năm 06 tháng tù và phạt 5.000.000 đồng (năm triệu) về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Tại Bản án số 98/2010/HSST ngày 13/8/2010 của Tòa án nhân dân thành phố L xử phạt Dương Thị G07 năm 06 tháng tù và phạt 5.000.000 đồng (năm triệu) về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Theo qui định của pháp luật , các bản án trên đã được xóa án tích. Đối với 02 tiền án. Tại bản án số 54/2019/HSST ngày 18/9/2019 của Tòa án nhân dân huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ xử phạt Dương Thị G06 năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Tại bản án số 49/2021/HSST ngày 27/5/2021 của Tòa án nhân dân thành phố L, tỉnh Lào Cai xử phạt 08 năm 03 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Tại Bản án số 02/2023/HSST ngày 09/01/2023 của Tòa án nhân dân thành phố L xử phạt Dương Thị G12 năm tù và phạt 5.000.000 đồng (năm triệu) về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Tại thời điểm bị cáo phạm tội ngày 25/12/2022, bản án chưa có hiệu lực pháp luật.

Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội, căn cứ các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy rằng hành vi phạm tội của bị cáo cần áp dụng hình phạt tù cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ điều kiện để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

[4] Về hình phạt bổ sung: Tại phiên tòa Đại diện viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Hội đồng xét thấy bị cáo không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng của vụ án: Vật chứng còn lại 0,46 (không phẩy bốn sáu) gam chất ma túy Heroine còn lại sau trích mẫu giám định cùng toàn bộ niêm phong cũ được tái niêm phong bằng bì thư in sẵn của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai trên một mặt bì thư có ghi: "Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu giữ khi bắt quả tang Dương Thị Gngày 25/12/2022 tại tổ 01, phường Lào Cai, thành phố L, tỉnh Lào Cai". Đây là vật nhà nước cấm tàng trữ nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại Điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đối với số tiền 1.000.000 đồng là tài sản của bị cáo không liên quan đến việc phạm tội cần trả lại cho bị cáo, tuy nhiên bị cáo còn phải thi hành tiền án phí tạm giữ 200.000 đồng để đảm bảo việc thi hành án, trả lại cho bị cáo 800.000 đồng.

[6] Về án phí: Bị cáo bị kết tội nên phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1.Tuyên bố bị cáo Dương Thị Gphạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma tuý".*

Căn cứ điểm o khoản 2 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Dương Thị G05 năm 06 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

Áp dụng Điều 55; Điều 56, Điều 104 Bộ luật hình sự, tổng hợp hình phạt 04 bản án: Bản án số 54/2019/HSST ngày 18/9/2019 của Tòa án nhân dân huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ xử phạt Dương Thị G06 năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Bản án số 49/2021/HSST ngày 27/5/2021 của Tòa án nhân dân thành phố L, tỉnh Lào Cai xử phạt 08 năm 03 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Tại Bản án số 02/2023/HSST ngày 09/01/2023 của Tòa án nhân dân thành phố L xử phạt Dương Thị G12 năm tù và phạt 5.000.000 đồng (năm triệu) về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Tổng hình phạt chung cho 04 bản án là 31 năm 09 tháng tù. Theo quy định tại Điều 55 Tổng hợp theo phương pháp cộng dần nhưng không được quá 30 năm, vì vậy bị cáo Giang phải chịu hình phạt chung cho 04 Bản án là 30 năm tù. Thời hạn chấp hành phạt tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án được khấu trừ 21 ngày tạm giữ trong đó 03 tạm giữ của lần phạm tội này và 18 ngày tạm giữ theo bản án số 02/2023/HSST ngày 09/01/2023 của Tòa án nhân dân thành phố L.

2. Về vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự. Điểm a khoản 2, khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tiêu hủy 0,46 (không phẩy bốn sáu) gam chất ma túy Heroine còn lại sau trích mẫu giám định cùng toàn bộ niêm phong cũ được tái niêm phong bằng bì thư in sẵn của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai trên một mặt bì thư có ghi: "Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu giữ khi bắt quả tang Dương Thị Gngày 25/12/2022 tại tổ 01, phường Lào Cai, thành phố L, tỉnh Lào Cai"

(Vật chứng được thể hiện tại Biên bản giao nhận vật chứng ngày 07/3/2023)

Tạm giữ 200.000 đồng để đảm bảo thi hành án, trả lại cho bị cáo 800.000 đồng (Trong số tiền 1.000.000 đồng tiền ngân hàng Nhà nước Việt Nam tạm giữ của Dương Thị Gđã được chuyển đến số tài khoản 3949.0.9049863 của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố L mở tại kho bạc Nhà nước Lào Cai)

3. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Dương Thị Gphải chịu 200.000đ *(Hai trăm ngàn đồng)* tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

"Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế

thi hành theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự: thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự".

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lào Cai (1);
- VKSND tỉnh Lào Cai (1);
- VKSND TP. L (1);
- Nhà Tạm giữ (1);
- Công an TP. L (2);
- Bị cáo (1);
- THA DS TP. L (1);
- HS THA HS (1);
- Sở tư pháp (1);
- Lưu văn phòng (1);
- Lưu hồ sơ (1).

Nguyễn Thị Kim Dung